

Số: /QĐ-BNN-KH

Hà Nội, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Bộ chỉ số giám sát và đánh giá hoạt động thích ứng
với Biến đổi khí hậu ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1055/QĐ-TTg ngày 20 tháng 7 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch quốc gia thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 148/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Hệ thống giám sát và đánh giá hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu cấp quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 156/QĐ-BNN-KHCN ngày 11 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định 1055/QĐ-TTg ngày 20 tháng 7 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Bộ chỉ số giám sát và đánh giá hoạt động thích ứng với Biến đổi khí hậu ngành Nông nghiệp và phát triển nông thôn (sau đây gọi tắt là Bộ chỉ số GSDG) với những nội dung sau:

1. Mục tiêu, phạm vi và đối tượng áp dụng

a) Mục tiêu

Chi tiết hóa và phân công trách nhiệm cho các đơn vị để triển khai thu thập các chỉ số giám sát và đánh giá thích ứng biến đổi khí hậu mà Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được giao tại Quyết định số 148/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Hệ thống giám sát và đánh giá hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu cấp quốc gia.

b) Phạm vi và đối tượng áp dụng

Phục vụ theo dõi, đánh giá hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn

c) Đối tượng áp dụng

- Các cơ quan đơn vị thuộc Bộ; Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Nội dung bộ chỉ số GSDG

a) Công tác quản lý nhà nước về biến đổi khí hậu:

b) Tăng cường khả năng chống chịu, năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu:

c) Giảm nhẹ rủi ro thiên tai, giảm thiểu thiệt hại do biến đổi khí hậu

d) Nguồn lực đầu tư cho thích ứng với biến đổi khí hậu:

đ) Đào tạo, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu:

e) Tác động của biến đổi khí hậu:

3. Hình thức thu thập, chia sẻ thông tin

CSDL GSDG hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu (sau đây gọi tắt là CSDL) là một phần tích hợp của CSDL GSDG ngành nông nghiệp và PTNT (địa chỉ truy cập <https://giamsatdanhgia.mard.gov.vn>) được sử dụng để tổng hợp, chia sẻ thông tin của Bộ chỉ số GSDG theo thẩm quyền cho các cơ quan, đơn vị.

Đối với các chỉ tiêu thuộc hệ thống dữ liệu sẵn có của Bộ thì đơn vị chủ trì có trách nhiệm cung cấp, cập nhật thông tin vào CSDL. Đối với các chỉ tiêu không có sẵn dữ liệu, định kỳ hàng năm Bộ sẽ hướng dẫn Sở Nông nghiệp và PTNT các địa phương cung cấp thông tin hoặc tổ chức tiến hành điều tra, thu thập dữ liệu.

4. Kinh phí thực hiện

Kinh phí cho việc điều tra, thu thập số liệu các chỉ số GSDG được sử dụng nguồn ngân sách nhà nước, vốn viện trợ quốc tế và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Vụ Kế hoạch:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thu thập, tổng hợp thông tin thuộc Bộ chỉ số GSDG bảo đảm cung cấp số liệu thống kê đầy đủ, chính xác, kịp thời. Báo cáo tổng hợp kết quả giám sát, đánh giá hàng năm của Bộ theo hướng dẫn tại Quyết định số 148/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2022.

- Chủ trì quản lý và vận hành CSDL GSDG. Kết nối, liên thông hai chiều với các CSDL khác có liên quan.

- Tham mưu Bộ phân bổ kinh phí từ nguồn ngân sách và các nguồn tài trợ hợp pháp khác để phục vụ công tác điều tra, thu thập số liệu.

- Báo cáo Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, quyết định điều chỉnh, bổ sung các nội dung của Bộ chỉ số bảo đảm phù hợp với thực tiễn trong quá trình triển khai thực hiện.

- Cập nhật, điều chỉnh tài liệu hướng dẫn thu thập số liệu cho bộ chỉ số.

2. Vụ Tài chính: Tham mưu, trình Bộ bố trí ngân sách để thu thập, tổng hợp thông tin theo định mức được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành và quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước.

3. Các Tổng cục, Cục, Vụ, Văn phòng điều phối Nông thôn mới trung ương, có trách nhiệm: Thu thập, tổng hợp những chỉ tiêu được phân công trước ngày 31 tháng 03 hàng năm và cập nhật vào CSDL theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*Hướng dẫn chi tiết tại Phụ lục I và Phụ lục II của Quyết định này*).

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố: Cung cấp thông tin theo yêu cầu của Bộ và báo cáo theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu VT, KH;

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Lê Quốc Doanh